

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **205/2022/HS-ST**

Ngày: 26/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Tấn Độ

Ông Nguyễn Thành Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2022/TLST-HS ngày 05/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn D; Sinh năm: 19** tại: NB; Hộ khẩu thường trú: Xã KĐ, huyện KS, tỉnh NB; Nơi ở hiện nay: Nhà không số kế nhà số F1/20G1 Ấp 6, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Phạm Văn T(chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K (chết); Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 19**; Con: có 03 con, con lớn, sinh năm 19**, con nhỏ, sinh năm 19**.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 31/12/2008, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 9942/QĐ-UBND đưa vào Trung tâm bảo trợ xã hội Bình Đức do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đến ngày 14/12/2010 được cho về địa phương để áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 22/6/2022(*Bị cáo có mặt*);

2. Hoàng Văn C; Sinh năm: 19** tại: Thành phố HN; Hộ khẩu thường trú: TĐ, xã XX, huyện MĐ, Thành phố HN; Nơi ở hiện nay: Nhà không số, tổ 10, ấp X, xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình

độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Hoàng Xuân T (chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Vợ: Vũ Thị N, sinh năm 19**; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 20**, con nhỏ nhất sinh năm 20**.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/6/2022 (*Bị cáo có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 22/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân tuần tra đến trước nhà số 336 Hương Lộ 80, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Hoàng Văn C điều khiển xe mô tô biển số 99F9-4173 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của C đang cầm 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. C khai nhận đây là ma túy do Phạm Văn D đưa nhằm mục đích mua bán nên Tổ tuần tra đưa C đến Công an phường Bình Hưng Hòa B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn D tại nhà không số, kề bên số F1/20G1 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh thì phát hiện và thu giữ dưới gầm ghế trong phòng khách có 01 gói nylon bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu xanh chứa chất bột màu trắng, nên tiến hành bắt giữ D.

Vật chứng vụ án:

- *Thu giữ của Hoàng Văn C:*

+ 01 gói nylon được niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, có số thuê bao 0367907708 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 xe mô tô biển số 99F9-4173, đã qua sử dụng. C khai mượn xe trên của một người bạn quen biết ngoài xã hội không rõ nhân thân lai lịch. Qua xác minh, thì xe mô tô trên không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; biển số 99F9-4173 là biển số giả (Bút lục 55,56).

- *Thu tại chỗ ở của Phạm Văn D tại nhà không số, kề bên số F1/20G1 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh:*

+ 01 gói nylon bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu xanh chứa chất bột màu trắng.

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có số thuê bao 0382890151 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 3640/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Hoàng Văn C, Lý Văn D (Điều tra viên), Phan Văn N (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1628 gam, loại Heroine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Văn D, Lý Văn D (Điều tra viên), Huỳnh Minh C (người chứng kiến) và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, bên trong có 01 gói nylon đựng:

+ Bột màu trắng trong 04 đoạn ống nhựa màu trắng (ký hiệu mẫu m₂) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2429 gam, loại Heroine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói giấy màu xanh (ký hiệu mẫu m₃) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3487 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo D và C khai nhận: Ngày 15/6/2022, bị cáo D đến khu vực ngã 5 Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy của với giá 5.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 22/6/2022, do có người hỏi mua ma túy nên bị cáo C gọi điện thoại cho bị cáo D để lấy ma túy, rồi đi đến chỗ bị cáo D tại nhà không số, kế bên nhà số F1/20G1 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh. Tại đây, bị cáo D đưa cho bị cáo C 01 gói nylon chứa ma túy và nói bị cáo C bán với giá 7.000.000 đồng, hứa sẽ trả cho bị cáo C 100.000 đồng tiền công; số ma túy còn lại bị cáo D để trong 01 gói nylon bên trong có 04 đoạn ống nhựa và 01 gói giấy màu xanh rồi để dưới gầm ghế trong phòng khách, nhằm mục đích bán với giá 500.000 đồng. Đến 14 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo C đem số ma túy trên đến trước địa chỉ số 336 Hương Lộ 80, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân bán cho người đàn ông (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ.

Lời khai của bị cáo Hoàng Văn C và Phạm Văn D phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với các bị cáo.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo D và C đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều

58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo D với mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo C với mức án từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Các bị cáo D và C không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân và nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi như sau: Ngày 15/6/2022, bị cáo D đến khu vực ngã 5 Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy của với giá 5.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 22/6/2022, do có người hỏi mua ma túy nên bị cáo C gọi điện thoại cho bị cáo D để lấy ma túy, rồi đi đến chỗ bị cáo D tại nhà không số, kế bên nhà số F1/20G1 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh. Tại đây, bị cáo D đưa cho bị cáo C 01 gói nylon chứa ma túy và nói bị cáo C bán với giá 7.000.000 đồng, hứa sẽ trả cho bị cáo C 100.000 đồng tiền công; số ma túy còn lại bị cáo D để trong 01 gói nylon bên trong có 04 đoạn ống nhựa và 01 gói giấy màu xanh rồi để dưới gầm ghế trong phòng khách, nhằm mục đích bán với giá 500.000 đồng. Đến 14 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo C đem số ma túy trên đến trước địa chỉ số 336 Hương Lộ 80, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân bán cho người đàn ông (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ, như nội Dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 3640/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Hoàng Văn C, Lý Văn D (Điều tra viên), Phan Văn N (người chứng

kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1628 gam, loại Heroine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Văn D, Lý Văn D (Điều tra viên), Huỳnh Minh C (người chứng kiến) và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, bên trong có 01 gói nylon đựng:

+ Bột màu trắng trong 04 đoạn ống nhựa màu trắng (ký hiệu mẫu m₂) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2429 gam, loại Heroine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói giấy màu xanh (ký hiệu mẫu m₃) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3487 gam, loại Heroine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố các bị cáo D và C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội Dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo D và C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo D và C thuộc trường hợp cố ý phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại đến sức khỏe và làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua bán ma túy nhằm thu lợi bất chính do đó cần buộc các bị cáo nộp phạt số tiền nhất định để sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với:

+ 01 (Một) gói niêm niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn C, Phan Văn N (Người chứng kiến), Lý Văn D (Điều tra viên), và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân,

+ 01 (Một) gói niêm niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Văn D, Huỳnh Minh C (Người chứng kiến), Lý Văn D (Điều tra viên), và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh;

Hội đồng xét xử xét các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, có số thuê bao 0367907708 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có số thuê bao 0382890151 các bị cáo D và C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 xe mô tô biển số 99F9-4173, đã qua sử dụng. Bị cáo C khai mượn xe trên của một người bạn quen biết ngoài xã hội không rõ nhân thân lai lịch. Qua xác minh, thì xe mô tô trên không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; biển số 99F9-4173 là biển số giả. Hội đồng xét xử xét bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với xe mô tô trên, đồng thời tịch thu tiêu hủy biển số 99F9-4173.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo D và người đàn ông mua ma túy của bị cáo C, do hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không.

[6] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1 Xử phạt bị cáo Phạm Văn D: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

1.2 Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

Buộc các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) gói niêm phong, bên trong có ma túy đã giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn C, Phan Văn N (Người chứng kiến), Lý Văn D (Điều tra viên), và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân;

+ 01 (Một) gói niêm phong, bên trong có ma túy đã giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Văn D, Huỳnh Minh C (Người chứng kiến), Lý Văn D (Điều tra viên), và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh;

+ Biển số xe 99F9-4173.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, có số thuê bao 0367907708;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có số thuê bao 0382890151;

+ 01 xe mô tô không xác định được số khung, số máy nguyên thủy;

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK22/201TAM ngày 28/9/2022).

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phạm Văn D và Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vũ Thanh Phương